

Tổ chức hoạt động giáo dục hướng đến phát triển toàn diện cho trẻ mầm non

Huỳnh Thị Thùy Trang

Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu
689 Cách Mạng Tháng Tám, thành phố Bà Rịa,
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam
Email: hynhtrang@gmail.com

TÓM TẮT: *Giáo dục mầm non là khâu đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân. Giáo dục mầm non có những nét đặc trưng mà các bậc học khác không có. Tổ chức hoạt động giáo dục hướng đến phát triển toàn diện cho trẻ mầm non sẽ hình thành cho trẻ những kĩ năng sống tốt và kiến thức sơ đẳng để chuẩn bị cho trẻ vào học tập ở trường phổ thông sau này. Bài viết đề cập đến nội dung dạy học “lấy trẻ làm trung tâm”, dạy học theo hướng tích hợp và các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng đến phát triển toàn diện cho trẻ.*

TỪ KHÓA: **Giáo dục; phát triển toàn diện; trẻ mầm non.**

→ Nhận bài 20/5/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 02/6/2019 → Duyệt đăng 25/6/2019.

1. Đặt vấn đề

Trong sự nghiệp đổi mới giáo dục (GD) đào tạo nói chung, Đảng và Nhà nước luôn coi trọng GD Mầm non (GDMN), đồng thời thấy rõ sự cấp thiết phải đổi mới ngay từ bậc học Mầm non (MN) là mắt xích đầu tiên trong hệ thống GD quốc dân. Công tác GD trẻ em lứa tuổi MN có vị trí, vai trò trọng yếu trong sự nghiệp GD của đất nước. Thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện hiện nay, mục tiêu GDMN được cụ thể hóa theo các lĩnh vực phát triển của trẻ là: Thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ và tình cảm kĩ năng xã hội. Mục tiêu GD này không chỉ dựa vào đặc điểm tâm sinh lí trẻ em Việt Nam ngày nay, thành tựu khoa học GDMN trên thế giới và trong khu vực, thực tiễn GDMN Việt Nam, mà còn xuất phát từ xu thế hội nhập của đất nước để hình thành cho trẻ những năng lực chung thiên về kĩ năng ứng xử giữa con người với nhau, trẻ không những nắm được tri thức mà còn biết cách ứng xử và sống hòa hợp với mọi người. Vì thế, phải tiếp tục đổi mới và chuẩn hóa nội dung GDMN, chú trọng kết hợp chăm sóc, nuôi dưỡng và GD phù hợp với đặc điểm tâm lí, sinh lí, yêu cầu phát triển thể lực và hình thành nhân cách cho trẻ MN là việc làm rất cần thiết.

Trẻ em tuổi MN nếu được chăm sóc GD tốt, đảm bảo sự phát triển về thể chất, tâm lí, xã hội thì sẽ dễ dàng thích ứng với hoạt động học tập và cuộc sống ở trường phổ thông [1; tr.308]. Với ý nghĩa trên, nội dung bài viết đề cập đến việc “Tổ chức hoạt động GD hướng đến phát triển toàn diện cho trẻ MN”.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan điểm tiếp cận dạy học “lấy trẻ em làm trung tâm”

Dạy học “lấy trẻ làm trung tâm” hay hướng vào phát huy tính tích cực hoạt động của trẻ là: Giáo viên (GV) tổ chức cho trẻ trực tiếp tham gia vào các hoạt động. GV là người tạo được môi trường thuận lợi để trẻ học tập, vui chơi. Theo đó, GV tìm hiểu, nắm bắt được nhu cầu, hứng thú, khả năng của từng trẻ để có cách dạy phù hợp nhằm giúp trẻ phát huy năng khiếu cá nhân, mở rộng các mối quan hệ qua lại giữa các nhóm, tăng cường kĩ năng hoạt động nhóm trong trẻ...

Khi tổ chức các hoạt động, cần đặt trẻ vào trung tâm của quá trình GD, tạo mọi cơ hội cho trẻ tham gia vào các hoạt động để trẻ được tự do trải nghiệm, chia sẻ với bạn bè và học hỏi, suy nghĩ, vận dụng những điều đã học vào giải quyết các tình huống sẽ xảy ra trong cuộc sống. Đặc biệt, trong quá trình tổ chức các hoạt động, GV luôn đặt câu hỏi cho trẻ phát biểu ở tất cả các giờ học là cách tốt nhất để phát triển trí tuệ, kích thích tư duy, hứng thú của mỗi trẻ. GV đóng vai trò trung gian tổ chức các hoạt động của trẻ, khuyến khích trẻ tích cực, tự giác, độc lập và sáng tạo trong quá trình hoạt động [2; tr.39]. GV xác định chủ đề, lên kế hoạch lồng ghép các hoạt động phù hợp với trình độ phát triển của mỗi trẻ, cho trẻ tự trải nghiệm, khám phá, nhận thức [3; tr.39]. Khi tổ chức dạy học “lấy trẻ làm trung tâm” cho trẻ với bất cứ một chủ đề hay nội dung nào đó, GV cần tổ chức các hoạt động phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ ở từng độ tuổi theo một trình tự như sau [3; tr.44]:

- Tổ chức cho trẻ hoạt động quan sát, tiếp xúc với đối tượng nhiều lần bằng sự phối hợp các giác quan (nhìn, nghe, sờ, ngửi, nếm, nói...).

- Tổ chức cho trẻ thảo luận, nói lên chủ đề hay đối tượng mà trẻ đã hoạt động hay tiếp xúc. Qua đó, hiểu biết của trẻ được củng cố, mở rộng, chính xác hơn và tư duy, ngôn ngữ của trẻ phát triển.

- Tổ chức thực hành thông qua các hoạt động vui chơi, lao động... Nhờ đó, những biểu tượng đã hình thành ở trẻ cũng được rèn luyện năng lực hành động, giải quyết các tình huống đặt trong cuộc sống.

Nhìn chung, các phương pháp dạy học cho trẻ MN như: Dạy học theo nhóm, giải quyết vấn đề, thảo luận, đàm thoại, đóng vai và phương pháp dạy học khám phá... đều hướng vào đứa trẻ, phát huy tính tích cực của trẻ trong các hoạt động. Trẻ học một cách tự nhiên và tích cực thông qua các hoạt động mà chúng thích thú. Điều đó đạt được thông qua cả hai con đường: Chơi và học được thực hiện trong môi trường hấp dẫn, an toàn. Để việc GD dạy học “lấy trẻ làm trung tâm” tạo được hiệu ứng tích cực, mỗi GV MN nên vận dụng linh hoạt, luôn năng động, sáng tạo, dạy trẻ bằng

tình yêu thương, trách nhiệm và tâm huyết của những “mẹ hiền” thứ hai, người mẹ mà xã hội đã giao phó.

2.2. Quan điểm dạy học tích hợp

Trong 6 năm đầu, đời sống tâm lí của trẻ tuy phát triển nhanh, những chức năng tâm lí (nhận thức, tình cảm, ý chí...) đang được hình thành, nhưng chưa rõ nét và chưa tách bạch rạch ròi như ở người lớn. Vì vậy, dạy trẻ ở lứa tuổi này không thể thực hiện riêng rẽ từng mặt một mà cần lồng ghép, đan xen, hòa quyện những tác động GD trong những hình thức mang tính tích hợp nhằm tác động đến trẻ một cách đồng bộ.

Theo quan điểm tích hợp, việc xây dựng chương trình dạy học cho trẻ MN không xuất phát từ logic nội tại của mỗi môn khoa học, không phân chia thành các môn học như ở trường phổ thông, mà phải xuất phát từ yêu cầu của hình thành những thuộc tính, những năng lực chung nhất, nhằm tới sự phát triển chung của đứa trẻ để hình thành nền tảng nhân cách ban đầu [4; tr.344]. Dạy học ở MN được tổ chức theo hướng tiếp cận tích hợp các nội dung. Trẻ học tất cả những gì xảy ra đối với chúng, không chia tách việc học thành các môn học mà theo những chủ đề có chứa đựng các tri thức sơ đẳng của đời sống văn hóa - xã hội và tự nhiên.

Ví dụ: Khi cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi làm quen với chủ đề “Các lá cây”.

Hoạt động 1: Hoạt động dạo chơi tham quan của trẻ

- Khi tổ chức hoạt động này, GV cần chuẩn bị cho trẻ một cái túi.

- GV cho trẻ đi dạo chơi quanh sân trường hoặc vườn cây, công viên gần lớp. GV dùng các tình huống để thu hút trẻ quan sát các loại cây khác nhau, các lá rụng trên mặt đất và các đặc điểm tự nhiên khác nhau mà trẻ tìm thấy.

- GV cho trẻ thu lượm các lá cây vào túi, có thể nhặt cả hạt hoặc các thứ khác mà trẻ nhìn thấy.

- GV hướng dẫn trẻ và quan sát những biểu hiện hứng thú của từng trẻ để kịp thời lôi cuốn trẻ vào hoạt động có mục đích, đặc biệt những hoạt động có liên quan đến nhận thức và phát triển tư duy.

- Trong quá trình hoạt động, GV tổ chức lồng ghép phát triển ngôn ngữ bằng thảo luận, đọc thơ, kể chuyện, trò chơi... về các lá cây mà trẻ thu lượm được. Các hoạt động đo, đếm, so sánh, xếp loại... các lá cây cũng được tiến hành ngay trong khi đi tham quan dạo chơi, thu lượm lá cây.

Hoạt động 2: Hoạt động dán lá cây

- Các lá cây và các vật liệu tự nhiên khác do trẻ thu nhặt về được trình bày ở góc nghệ thuật hoặc ở một chỗ được quy định sẵn.

- GV tiếp tục hướng dẫn trẻ chơi với các lá cây; tạo ra các hình bằng cách dùng hồ dán các mảnh lá cây lên giấy hoặc cắt dán những hình lá cây.

- Hoạt động này sẽ phát triển óc thẩm mỹ và óc sáng tạo của trẻ. Các kỹ năng vận động của trẻ cũng được phát triển khi trẻ hoạt động với các lá cây và hồ dán.

Như vậy, để dạy học cho trẻ MN, GV đã thiết kế và tổ chức nhiều hoạt động nhận thức khác nhau, thông qua các hoạt động: Dạo chơi, thảo luận, đọc thơ, kể chuyện và các

hoạt động thực hành... Các hoạt động đó được sắp xếp, luân chuyển hợp lí thông qua các hình thức hoạt động chung và hoạt động ở mọi lúc, mọi nơi qua đó, kích thích trẻ hứng thú lôi cuốn trẻ tích cực tham gia vào nhiều hoạt động nhận thức. Qua đó, các chức năng tâm lí, các giác quan của trẻ được phát triển và hoàn thiện dần, kiến thức của trẻ trở nên phong phú và chính xác hơn, năng lực nhận thức, hành động, các phẩm chất tư duy của trẻ cũng được phát triển.

2.3. Chương trình giáo dục mầm non hướng đến phát triển toàn diện cho trẻ mầm non

Mục tiêu của GDMN là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp Một. GDMN tạo sự khởi đầu cho sự phát triển toàn diện của trẻ, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời. Với các mục tiêu cụ thể như sau [3]:

Phát triển thể chất

- Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.

- Thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.

- Có khả năng phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian.

- Có kỹ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay.

- Có một số hiểu biết về thực phẩm và ích lợi của việc ăn uống với sức khoẻ.

- Có một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khoẻ và đảm bảo sự an toàn của bản thân.

Phát triển nhận thức

- Ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh.

- Có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

- Có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản.

- Có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau (bằng hành động, hình ảnh, lời nói...) với ngôn ngữ nói là chủ yếu.

- Có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ đẳng về toán.

Phát triển ngôn ngữ

- Trẻ có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp.

- Có khả năng biểu đạt bằng nhiều cách khác nhau (nét mặt, cử chỉ, điệu bộ).

- Có khả năng diễn đạt rõ ràng và giao tiếp có văn hoá trong cuộc sống hằng ngày.

- Có một số kỹ năng ban đầu về việc đọc và viết (bao gồm nội dung chuẩn bị cho việc học đọc, học viết của trẻ 5 tuổi).

Phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội

- Có ý thức về bản thân.

- Có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.

- Có một số phẩm chất cá nhân: Mạnh dạn, tự tin, tự lực.

- Có một số kỹ năng sống: Tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm, chia sẻ.

- Thực hiện một số quy tắc, quy định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp MN, cộng đồng gần gũi. Ý thức về bản thân; nhận biết và thể hiện cảm xúc; thể hiện sự tự tin, mạnh dạn và thực hiện các hành vi quy tắc ứng xử xã hội.

Phát triển thẩm mỹ

- Trẻ có khả năng cảm nhận về đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật.

- Có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình.

- Yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật.

2.4. Các hình thức tổ chức hoạt động hướng đến phát triển toàn diện cho trẻ mầm non

2.4.1. Thông qua hoạt động học

Hoạt động học tập là dạng hoạt động chủ đạo của học sinh phổ thông, và chỉ đến tuổi học sinh phổ thông, dạng hoạt động này mới phát triển tới mức hoàn chỉnh, còn ở tuổi mẫu giáo, hoạt động học tập đang ở thời kì phôi thai. Ở tuổi mẫu giáo, hoạt động học tập chưa được hình thành đầy đủ. Nhưng trong nhiều hoạt động, đặc biệt là hoạt động vui chơi, trẻ mẫu giáo đã xuất hiện những yếu tố của hoạt động học tập.

Trong cuộc sống hằng ngày, trẻ đã tiếp thu được một lượng tri thức đáng kể về thế giới xung quanh do trẻ trực tiếp nhìn thấy, nghe thấy và sờ thấy hoặc do người lớn kể lại... Từ đó, thế giới biểu tượng của trẻ cũng phong phú dần lên và làm nảy sinh tính ham hiểu biết, hứng thú nhận thức, muốn khám phá những điều mới lạ. Nhưng lòng ham hiểu biết của trẻ mẫu giáo vẫn chưa đủ để đảm bảo thái độ sẵn sàng học tập, tiếp thu tri thức một cách có hệ thống trong các môn học. Để hình thành hứng thú và nảy sinh những kĩ năng trí tuệ chuẩn bị cho trẻ vào trường phổ thông, cần dạy trẻ các hình thức tổ chức đặc biệt gọi là “tiết học”. Trong “tiết học”, người lớn dạy cho trẻ những tri thức, kĩ năng tương đối có hệ thống về các lĩnh vực của đời sống tự nhiên và xã hội xung quanh trẻ theo một chương trình nhất định. Đồng thời, trong “tiết học” người lớn bắt đầu đề ra cho trẻ những yêu cầu nhất định về mức độ và chất lượng lĩnh hội các tri thức, luyện tập cho trẻ những kĩ năng nghe và làm theo lời chỉ dẫn của cô giáo để thực hiện nhiệm vụ cụ thể do GV đề ra.

Hoạt động học có ý nghĩa quan trọng đối với việc làm nảy sinh các yếu tố của hoạt động học tập ở trẻ mẫu giáo. Khác với “giờ học” ở trường phổ thông, “tiết học” ở trường mẫu giáo được tổ chức linh hoạt hơn, mang tính tổng hợp hơn, trong đó trò chơi học tập giữ một vị trí vô cùng quan trọng [4; tr.117]. Cùng với trò chơi, hoạt động học còn giúp trẻ hình thành những kĩ năng ban đầu của học tập. Kĩ năng đó đòi hỏi trước hết phải hiểu ý nghĩa của nhiệm vụ học tập như là một nhiệm vụ cần phải thực hiện, từ đó biết phân biệt nhiệm vụ học tập với các nhiệm vụ khác trong đời sống thực tế. Việc tổ chức trò chơi có định hướng cùng với việc tổ chức các “tiết học” vừa sức và phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ mẫu giáo, sẽ làm thúc đẩy những yếu tố của hoạt động học tập nảy sinh một cách thuận lợi, chuẩn bị tốt

cho trẻ học tập ở trường phổ thông sau này.

Ví dụ: *Trò chơi học tập “Ô cửa bí mật”*. Trò chơi giúp trẻ được ôn luyện các bài hát, tạo cho trẻ mạnh dạn lên biểu diễn và mong muốn được khám phá những bí mật bên trong những ô cửa.

- Chuẩn bị: Các loại đồ dùng, đồ chơi phù hợp theo từng chủ điểm ở phía sau những ô cửa, thùng các-tông sơn màu để làm ô cửa và một số đồng tiền vàng để tặng cho trẻ.

- Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội, 2 đội trưởng lên oẳn tù tì để tìm ra đội nào chơi trước. Có từ 4-6 ô cửa được đánh dấu theo thứ tự từ 1 đến 6, đội nào chơi trước sẽ chọn bất kì một ô cửa.

- Nội dung chơi: Ô cửa được mở ra, bên trong có đồ dùng đồ chơi gì thì đội đó phải hát một bài nói về hình ảnh đó.

Chẳng hạn: Mở ô cửa số 3 có con mèo thì hát một bài hát nói về con mèo như: “Ai cũng yêu chú mèo” hay “Thương con mèo”...

- Luật chơi: Nếu mở ô cửa nào mà hát được bài hát có nội dung đúng với hình ảnh trong ô cửa đó thì đội đó được tặng một đồng tiền vàng. Tiếp tục đội kia chọn ô cửa. Nếu đội nào chọn ô cửa mà không hát được bài hát có nội dung như hình ảnh trong ô cửa thì quyền hát thuộc về đội bạn. Đội nào được nhiều đồng tiền vàng hơn thì đội đó thắng.

2.4.2. Thông qua hoạt động chơi

Trẻ em là một thực thể đang phát triển, “trẻ em không phải là người lớn thu nhỏ lại”. Trẻ em có những đặc điểm riêng về nhận thức, cảm xúc và cả những nhu cầu đặc biệt khác với người lớn [5; tr.51]. Vậy, cần phải làm thế nào để các hoạt động chơi mang tính hiệu quả nhất? Chúng ta cần phải hiểu được ý nghĩa của việc học qua hoạt động chơi và đánh giá được kết quả cũng như giá trị mà các hoạt động chơi mang đến cho trẻ.

Ví dụ: *Dạy cho bé học làm quen với toán qua trò chơi “Bé tập làm nội trợ”*. Học không hề khó để trẻ có thể đếm và viết các số từ 1 đến 10 thậm chí đến số 100 và làm các phép cộng - trừ đơn giản như thêm bớt trong phạm vi 10 trong trò chơi “nấu ăn”. Ngoài ra chơi trò “nấu ăn” có thể dạy trẻ nhiều khái niệm khác nữa:

- Phân số: Khi công thức nấu ăn yêu cầu 1/2 chén và bạn gấp đôi hoặc giảm đi một nửa công thức thì bạn sẽ cần bao nhiêu?

- Đo lường: Hãy để bé đo bằng thìa, hoặc chén có vạch đo giúp bạn. Cái gì lớn hơn - 1/2 hay 3/4 chén? Để bé đo kích thước chiếc chảo mà bạn đang dùng. Ước lượng và dung tích: Cái chảo mà bé chọn có đựng đủ chỗ nước canh này không?

- Thời gian: Nướng bánh quy trong 10 phút và chúng đã ở trong lò được 5 phút rồi. Vậy còn bao nhiêu phút nữa? Chúng sẽ ra lò lúc mấy giờ?

Ví dụ: *Qua hoạt động vui chơi dạy trẻ học làm người*

Chơi không đơn thuần là vui mà còn là dịp để trẻ gia nhập vào các mối quan hệ xã hội của người lớn, để thử thách sự kiên nhẫn, cách giải quyết vấn đề phát sinh, học cách vượt qua mọi khó khăn và học được các quy tắc giao tiếp ứng xử

đúng mực trong cuộc sống. Khi chơi thường xảy ra những tình huống như: Trẻ đánh nhau, tranh giành đồ chơi... GV tận dụng cơ hội đó để GD trẻ. Hướng trẻ đến sự sẻ chia, lòng yêu thương, hòa nhập với tập thể.

Trong khi chơi, trẻ được tự do chọn lựa trò chơi, cách chơi, bạn chơi và nơi chơi cho mình. GV có thể tận dụng các sự kiện, các ngày lễ hội, tết Trung thu, ngày hội của mẹ... cũng như các sự kiện trong cuộc sống hằng ngày của trẻ (sinh nhật, đi tắm biển, cắm trại, khám răng...) như là một trong những chủ đề tổ chức trò chơi, tạo cho trẻ hứng thú xây dựng ý tưởng chơi phong phú.

Ví dụ về cách tổ chức cho trẻ mẫu giáo chơi trong dịp Tết Trung thu: GV cùng với trẻ tổ chức các dạng hoạt động trong thời gian khoảng 2 tuần trước ngày Tết Trung thu:

- Đếm xem bao nhiêu ngày nữa sẽ đến Tết Trung thu.
- Xây dựng kế hoạch hành động và các công việc cần thực hiện để chuẩn bị cho ngày tổ chức “Vui đón Tết Trung thu”.
- Viết thiệp mời đến dự Tết Trung thu.
- Chơi trò chơi “người đưa thư - lấy thư”.
- Đọc và đếm số thư hỏi đáp (đồng ý đến dự).
- Viết danh sách tên những người sẽ đến dự (bổ sung hằng ngày).
- Trang trí lớp: Tranh ảnh về Tết Trung thu, đồ chơi Tết Trung thu (lồng đèn, ông sao...), bong bóng, băng rôn...
- Đọc những câu chuyện về Tết Trung thu.
- Xem băng video về Tết Trung thu.
- Vẽ tranh về Tết Trung thu.
- Chương trình văn nghệ các bài hát, múa về Tết Trung thu.
- Các trò chơi: Đánh trống, múa lân, ông địa...
- Làm bánh trung thu (bánh dẻo/bánh in)
- Làm cuốn truyện tranh về “Vui đón Tết Trung thu”.
- Và có thể còn một số hoạt động khác...

2.4.3. Thông qua hoạt động lao động

Lao động là hoạt động bắt buộc của người lớn. Những phẩm chất tâm lý của người lao động chưa thể có được ở tuổi mẫu giáo nhưng những tiền đề của chúng đang được hình thành ở lứa tuổi này. Việc hình thành những tiền đề cần thiết cho hoạt động lao động ở lứa tuổi mẫu giáo lại được diễn ra theo con đường đặc biệt, chủ yếu ở bên ngoài việc thực hiện nhiệm vụ lao động.

Trẻ em bước đầu làm quen với hoạt động khi chúng quan sát người lớn làm việc hay thông qua kể chuyện, tranh vẽ... Trong những cuộc chơi, trẻ tái tạo lại những hành động lao động và những mối quan hệ giữa những người lớn với nhau, qua đó mà thu nhận những biểu tượng cần thiết về lao động, về ý nghĩa xã hội và tính chất tập thể của nó. Thông qua trò chơi, ở trẻ cũng được hình thành những hình thức đầu tiên của sự phân công hợp tác của những người lao động.

Trong những hình thức hoạt động có sản phẩm như vẽ, nặn, xé dán, trẻ mẫu giáo đã biết thực hiện những hành động nhằm tạo ra một kết quả nhất định... Trong hoạt động đó, trẻ hình thành nên những kỹ năng cần thiết. Việc thực

hiện những nhiệm vụ học tập đơn giản cũng góp phần hình thành ở trẻ sự tự kiểm tra, tự đánh giá công việc của mình. Tất cả những điều đó là tiền đề cần thiết để hình thành nên hoạt động lao động [5; tr.118]. Tuy nhiên, do đặc điểm phát triển về thể chất và tâm lý của trẻ mẫu giáo mà thường những nhiệm vụ lao động được tổ chức gắn liền với trò chơi. Đặc biệt là những hình thức lao động đơn giản như tự phục vụ bản thân nhằm hình thành cho trẻ những tiền đề cần thiết của hoạt động lao động sau này. Đến cuối tuổi mẫu giáo, tổ chức lao động cho trẻ đạt được những yêu cầu sau:

- Hình thành thói quen lao động tự phục vụ.
- Hình thành ở trẻ thói quen lao động phục vụ chung.
- Nâng cao kỹ năng lao động chăm sóc và bảo vệ thiên nhiên. Và học tập ở trẻ ý thức bảo vệ môi trường thiên nhiên.

Khi hướng dẫn trẻ lao động, GV cần thực hiện những công việc sau:

- Tạo hứng thú cho trẻ về công việc sắp làm. Đàm thoại với trẻ về ý nghĩa của việc làm đó.
- Nêu cách làm và làm mẫu cho trẻ quan sát.
- Chọn một vài trẻ nhắc lại và làm theo sự hướng dẫn của GV.
- Tổ chức cho cả lớp cùng làm.

2.4.4. Thông qua các hoạt động khác trong sinh hoạt hằng ngày

GDMN có những nét đặc trưng mà các bậc học khác không có. Các nhà GD đã nghiên cứu thực nghiệm và chứng minh: Trẻ lọt lòng mẹ đã sớm hình thành con đường học tập. Học tập với trẻ MN không phải cứ là học “toán”, học “văn”... mà học của trẻ MN rất đơn giản, là học để tiếp cận với nền văn minh của xã hội. Học của trẻ MN là học tên gọi của mọi người và đồ vật xung quanh; Học cách sử dụng đúng thiết bị đồ dùng hằng ngày; Học cách dùng, cách sử dụng thiết bị vệ sinh cá nhân, đồ dùng vệ sinh chung, đồ dùng sinh hoạt, đồ dùng phục vụ ăn ngủ đúng, phù hợp với kinh nghiệm của người lớn - dù chỉ là học cách mở vòi nước, tắt vòi nước; Học cách sắp xếp đồ dùng cá nhân trên giá hoặc trong tủ một cách nhanh nhất, gọn gàng nhất; Tìm hiểu về đồ dùng hằng ngày có chất liệu dễ vỡ, dễ hỏng và biết cách giữ gìn an toàn cho bản thân khi sử dụng; Tập nói và sử dụng ngôn ngữ, tự kể về mình, kể lại những việc mình đã làm, đã từng thấy hoặc tưởng tượng ra bằng ngôn ngữ của mình một cách mạch lạc nhất; Tìm hiểu cơ thể mình có những gì, cần những gì, vệ sinh các bộ phận trên cơ thể như thế nào để biết tự vệ sinh cơ thể, biết yêu quý, giữ gìn và tự bảo vệ bản thân ở mức đơn giản nhất; Tự trang trí làm đẹp cho bản thân, tự trung bày, làm sạch, làm đẹp cho lớp của mình. Học của trẻ MN là “tái tạo” thực tế cuộc sống gần gũi xung quanh trẻ thông qua việc chơi các trò chơi... phù hợp theo độ tuổi MN. Muốn trẻ MN được an toàn tuyệt đối thì không thể tách “học” và “chăm sóc” riêng biệt. Có thể thấy rõ, “học” của trẻ MN gắn liền với chăm sóc trẻ và việc tập cho trẻ làm quen với “học” ở mỗi giai đoạn phát triển sinh lý lại là tiền đề cho sự phát triển của cơ thể trẻ ở giai đoạn tiếp theo.

Hàng ngày, thời gian các bé ở trường MN từ 7 giờ sáng đến 17 giờ chiều. Trong suốt thời gian này, bé được các cô giáo chăm sóc và tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi, rèn nền nếp một cách nhịp nhàng, phù hợp, đảm bảo đúng theo chương trình GD MN của Bộ GD&ĐT quy định.

Ví dụ: Trẻ học thông qua các hoạt động trong sinh hoạt hằng ngày

- *Đón trẻ* : Khi các cháu được ông, bà, bố mẹ đưa đến trường MN cùng cô và các bạn. Thời điểm này các cô giáo MN dạy cho các bé cách chào hỏi lễ phép, tạm biệt ba mẹ và vào lớp.

- *Thể dục buổi sáng*: 15 phút thể dục buổi sáng là lúc bé được luyện tập những bài tập nhẹ nhàng, tạo tâm thế vui vẻ, phấn khởi chuẩn bị cho một ngày mới hoạt động ở trường.

- *Hoạt động chung (hoạt động học tập)*: Là thời điểm quan trọng nhất trong một ngày sinh hoạt của bé ở trường MN. Đây là hoạt động “học mà chơi”, “chơi mà học”. GV MN cung cấp cho bé những kiến thức mới ở các bộ môn trong chương trình quy định của Bộ GD&ĐT.

- *Hoạt động ngoài trời tại trường MN*: Xen kẽ giữa động và tĩnh, GV tổ chức linh hoạt các hoạt động để đảm bảo phù hợp với sự nhận thức và phát triển của bé.

- *Hoạt động góc*: Đây chính là lúc một xã hội trẻ em được hình thành, bé được đóng vai những ông bố, bà mẹ, những kĩ sư, những người bán hàng ở góc phân vai. Được ước mơ mình vào các mối quan hệ xã hội của người lớn, trẻ học được các quy tắc giao tiếp, ứng xử trong xã hội.

- *Hoạt động năng khiếu*: Trong giờ năng khiếu, các bé được vừa học vừa chơi ở các bộ môn Tiếng Anh, thể dục nhịp điệu hoặc các hoạt động âm nhạc, vẽ và bơi lội.

- *Giờ vệ sinh tại trường MN*: Thời điểm này, bé được rèn luyện các kĩ năng vệ sinh cá nhân và lao động tự phục vụ.

- *Giờ ăn tại trường MN*: Trong ngày, bé ăn 3 bữa ăn chính (bữa sáng, bữa trưa, bữa tối) và hai bữa phụ. Khi ăn, trẻ học được các thói quen và hành vi văn hóa, trước, trong và sau khi ăn như: Biết rửa tay, đánh răng, mời cô và các bạn cùng ăn, không cười đùa, khi ho phải che miệng, nhai miếng nhỏ, không ngậm com... GV giới thiệu tên món ăn cho trẻ biết được ích lợi, màu sắc và mùi vị của món ăn, biết tự xúc com và ăn hết khẩu phần ăn.

- *Giờ ngủ*: Bé được cô chăm sóc tận tình chu đáo hướng dẫn các bé biết tự kê giường, lấy gối, cho mình, nhắc các bé tư thế nằm đúng, không nói, cười và chọc ghẹo các bạn bên cạnh.

- *Giờ trả trẻ*: Sau một ngày vui chơi, sinh hoạt cùng các bạn và GV MN, các bé háo hức gặp lại ba mẹ và những người thân của mình. GV nhắc trẻ tự kiểm tra đồ dùng cá nhân trước khi ra về, thể hiện tình cảm vui mừng, chào hỏi khi người thân đến đón, tạm biệt cô trước khi ra về.

Nhìn chung, chế độ sinh hoạt của bé hằng ngày với những công việc tương như đơn giản nhưng thực tế để làm tốt được những công việc đó các *cô giáo MN* phải có đủ cả 4 vai trò “Người mẹ hiền - Cô giáo giỏi - Thầy thuốc tốt - Người nghệ sĩ tài năng”. Bởi ở trường MN là chăm sóc,

nuôi dưỡng và GD để trẻ phát triển một cách toàn diện về đức - trí - thể - mỹ và lao động.

2.5. Chuẩn bị cho việc học đọc, học viết

Đối với trẻ em MN, vào lớp 1 được coi là như một bước ngoặt quan trọng của cuộc đời. Đó là việc chuyển qua một vị trí xã hội mới với những điều kiện hoạt động mới và những mối quan hệ mới (Ví dụ: “Mẹ - con” -> “Thầy- trò”, sự thay đổi hoạt động chủ đạo của trẻ và thay đổi kĩ năng học tập mới).

Nếu trẻ không được chuẩn bị chu đáo về nhiều mặt trước khi vào lớp 1 thì việc học tập của trẻ sẽ gặp nhiều khó khăn, trẻ ngớ ngàng, lúng túng và nhút nhát khi giao tiếp với thầy giáo, với bạn bè, cuộc sống của trẻ trở nên nặng nề, căng thẳng. Nhiều trường hợp trẻ rơi vào tình trạng khủng hoảng, sợ đi học, kết quả học tập rất hạn chế. Vì vậy, cần chuẩn bị cho trẻ tâm thế khi đến trường MN và chuẩn bị cho việc học đọc, viết.

Khả năng đọc, viết là một yếu tố quan trọng trong năng lực của mỗi học sinh khi còn ngồi trên ghế nhà trường, đó là cơ sở quan trọng để học sinh lĩnh hội tri thức, trưởng thành trong học vấn và kinh nghiệm sống. Trường MN không có nhiệm vụ dạy trẻ đọc, viết nhưng cần chuẩn bị và phát triển khả năng tiền đọc, viết cho trẻ. Công việc này được tiến hành trong suốt giai đoạn lứa tuổi MN đặc biệt là giai đoạn 5 - 6 tuổi, chuẩn bị cho trẻ vào lớp Một.

* Chuẩn bị cho việc học đọc

- Cho trẻ làm quen với 29 chữ cái trong các hoạt động GD theo chương trình chăm sóc - GDMN. Trẻ biết gọi tên, tô và tập viết các chữ cái.

- Làm quen cách đọc các từ, câu đơn giản như hướng dẫn trẻ đọc tên trẻ trong bảng danh sách lớp, gọi tên một số đồ vật được ghi trên những đồ dùng cá nhân, bảng chữ ghi tên đồ vật thường dùng (như bút chì, giấy, góc sách...), nhận biết và viết tên của bản thân.

- GV nên đọc sách cho trẻ nghe thường xuyên, có thể sử dụng các giờ như dạo chơi ngoài trời, trước giờ ăn,... Khi trẻ nghe và nhìn cách cô đọc sách trẻ có thể học được những kiến thức từ nội dung sách, cách sử dụng sách và nguyên tắc đọc, hướng dẫn trẻ ý thức giữ gìn và bảo vệ sách. Cần lựa chọn những sách có hình ảnh sinh động ngoài bìa nhằm gây hứng thú cho trẻ đối với sách. Trẻ nhận ra các từ mới trong truyện, mong muốn được đọc truyện.

- Thông qua việc đọc sách trẻ khám phá các kí hiệu và mẫu chữ khác nhau, kích thích sự tò mò tìm hiểu các từ và chữ, khi đọc từ nào thì lấy tay chỉ vào từ đó.

Ví dụ: Nói “cá” thì chỉ cho trẻ xem từ “cá” và hình ảnh con cá minh họa. Với cách này, trẻ sẽ tăng cường khả năng đọc thông qua mối liên hệ giữa từ ngữ và hình ảnh.

* Chuẩn bị cho việc học viết

- GV tổ chức các hoạt động tập tô, tập vẽ giúp trẻ làm quen với các nét cơ bản của chữ viết tiếng Việt và biết cách đưa nét tạo thành chữ viết.

- Chơi các trò chơi luyện ngón tay nhằm rèn luyện vận động của các cơ nhỏ và sự khéo léo của các ngón tay để chuẩn bị cho việc cầm bút của trẻ. Sự phối hợp tay mắt như

chơi buộc dây, cài cúc, xếp hạt, chơi lăn bóng, chuyền bóng, ném trúng đích...

Ví dụ: Trò chơi “ghép chữ”. GV phát cho mỗi trẻ một rổ có chứa các nét chữ rời. Có rất nhiều các nét chữ rời. GV yêu cầu, từ các nét chữ rời này, các con hãy ghép lại với nhau để tạo thành một chữ cái hoàn chỉnh. Chẳng hạn, từ nét l và nét c trẻ ghép tạo thành chữ q. Như vậy, cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi làm quen với chữ viết qua trò chơi không chỉ nhằm giúp trẻ biết được các mặt chữ cái để phát âm chính xác khi nói mà còn tạo ra cho trẻ hứng thú học tiếng mẹ đẻ, làm tiền đề cho trẻ thích ứng với việc đọc, viết ở lớp Một.

3. Kết luận

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện nền GD nước

nhà, GDMN cũng đang cố gắng tiếp cận với trình độ của các nước tiên tiến. Dạy học MN cũng cần có sự bổ sung đổi mới thích ứng với điều kiện mới, thay đổi mới. Chương trình GDMN được lồng ghép, đan cài một cách khoa học, hợp lý thông qua các hoạt động trong chế độ sinh hoạt hằng ngày, nhằm giúp trẻ phát triển thể chất, nhận thức, tình cảm - kĩ năng xã hội và thẩm mỹ nhằm hình thành các yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tốt cho trẻ bước vào lớp Một. Để nâng cao chất lượng GD, công tác đào tạo GV MN ở các trường sư phạm cần được đổi mới mạnh mẽ. Xã hội luôn đòi hỏi ngày càng cao đối với GDMN. Vì thế, cần có cái nhìn đúng, đánh giá đúng về GV MN, tạo điều kiện, quan tâm nhiều hơn nữa để đội ngũ GV MN thật sự là những người yêu nghề, mến trẻ.

Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Thị Châu (chủ biên), (2002), *Giáo dục học mầm non*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Phạm Mai Chi, (2007), *Đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mẫu giáo theo hướng tích hợp chủ đề*, NXB Giáo dục.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2009), *Chương trình Giáo dục Mầm non mới*.
- [4] Nguyễn Ánh Tuyết (chủ biên), (1998), *Giáo dục học mầm non*, Chương trình đào tạo giáo viên trung học sư phạm mầm non, NXB Giáo dục.
- [5] Nguyễn Ánh Tuyết (chủ biên) - Nguyễn Thị Như Mai, (2008), *Tâm lí học trẻ em lứa tuổi mầm non (Giáo trình dành cho hệ Cao đẳng Sư phạm Mầm non)*, NXB Giáo dục.
- [6] Hội thảo khoa học, (2012), *Mô hình nhân cách giáo viên trong thời kì hội nhập*, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [7] *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI*, (2012).

THE COMPREHENSIVE DEVELOPMENT PLAN FOR CHILDHOOD EDUCATION

Huỳnh Thị Thùy Trang

Ba Ria - Vung Tau College of Education
689 Cach Mang Thang Tam, Ba Ria City,
Ba Ria - Vung Tau Province, Vietnam
Email: huyhtrang@gmail.com

ABSTRACT: Early childhood education is the very first stage, one of the most important educational grade in which children go through the most rapid phase of growth and development. The comprehensive development plan for childhood education aims to build life skills and knowledge for preschool children, preparing for next educational grade. This work investigated preschools issues, focused on learner-centered education using integrated approach, The article also presented some detailed instructions and examples in organizing such activities, with the wish to equip children with fundamental knowledge and skills to build the human being inside each child.

KEYWORDS: Education; comprehensive development; childhood education.